

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2025

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2025

### I. THÔNG TIN CHUNG

**1. Tên đơn vị:** Trường THCS Ngoại ngữ, Trường ĐH Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội

**2. Địa điểm trụ sở chính:** Khu giảng đường nhà A2- A5, Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN, số 2 đường Phạm Văn Đồng, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0246.732.535;

Email: [c2ngoaingu@caugiay.edu.vn](mailto:c2ngoaingu@caugiay.edu.vn)

Địa chỉ trang tin điện tử:

<http://ums.vnu.edu.vn>;

### 3. Loại hình cơ sở giáo dục

- **Loại hình:** Công lập

- **Cơ quan quản lý trực tiếp:** Trường chịu sự quản lý trực tiếp về công tác tổ chức, đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, tài chính của Trường Đại học Ngoại ngữ thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội và chịu sự quản lý của Phòng Văn hóa – Xã hội phường Cầu Giấy về các mặt hoạt động trên địa bàn, về thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục, tổ chức xét tốt nghiệp, cấp bằng tốt nghiệp.

### 4. Sứ mệnh, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

#### 4.1. Sứ mệnh

- Trường Trung học cơ sở Ngoại ngữ trực thuộc Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN là cơ sở thực hành sư phạm của Trường ĐHN-ĐHQGHN. Sứ mệnh của Trường Trung học cơ sở Ngoại ngữ là giáo dục toàn diện, phát triển cá nhân và tạo ra môi trường học tập năng động, tiên phong. Trường hướng tới việc sử dụng công nghệ tiên tiến và đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm khơi dậy tiềm năng, sự sáng tạo của học sinh, đồng thời chuẩn bị hành trang vững chắc về tri thức, kỹ năng và phẩm chất cho các em trong hành trình hội nhập toàn cầu.

#### 4.2. Tầm nhìn

- Trường THCS Ngoại ngữ sẽ là một trong những trường tiên phong tại Việt Nam về việc xây dựng và phát triển môi trường ngoại ngữ toàn diện, tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ 2.

- Học sinh tốt nghiệp từ trường sẽ có khả năng sử dụng tiếng Anh một cách tự tin và hiệu quả, sẵn sàng hội nhập và thành công trong môi trường quốc tế.

- Trường sẽ là một điểm đến hấp dẫn cho các học sinh có năng khiếu và đam mê tiếng Anh, cũng như là một môi trường làm việc lý tưởng cho các giáo viên tâm huyết và sáng tạo

### 4.3. Triết lý giáo dục

- Triết lý giáo dục của Trường THCS Ngoại ngữ được xây dựng trên nền tảng giáo dục toàn diện, lấy người học làm trung tâm, tôn trọng sự khác biệt và thúc đẩy tối đa tiềm năng cá nhân. Nhà trường hướng tới hình thành thế hệ học sinh không chỉ vững vàng về tri thức mà còn phát triển hài hòa về phẩm chất, năng lực, tư duy sáng tạo và khả năng thích ứng trong bối cảnh toàn cầu hóa.

- Nhà trường là mô hình trường trung học cơ sở tiên phong theo định hướng sử dụng tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai (ESL), đa ngôn ngữ và đa văn hóa, kết hợp tinh hoa của các mô hình giáo dục chất lượng cao và quốc tế, đồng thời được điều chỉnh phù hợp với bối cảnh giáo dục Việt Nam. Việc tham chiếu các mô hình tiên tiến trên thế giới giúp nhà trường định vị rõ nét bản sắc riêng, hướng tới trở thành môi trường giáo dục hội nhập nhưng vẫn giữ vững giá trị văn hóa dân tộc.

- Triết lý này được triển khai dựa trên 04 trụ cột phát triển cốt lõi:

- **Cá thể hóa học tập:** Đây mạnh thiết kế lộ trình học tập linh hoạt, phù hợp với năng lực, sở thích và định hướng phát triển của từng học sinh; tạo điều kiện để mỗi cá nhân phát huy tối đa thế mạnh riêng.
- **Đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số:** Tích hợp mạnh mẽ công nghệ trong dạy học và quản trị; phát triển tư duy sáng tạo, năng lực giải quyết vấn đề và khả năng thích ứng với môi trường số.
- **Môi trường đa ngôn ngữ, đa văn hóa:** Xây dựng nhà trường theo định hướng sử dụng tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai (ESL), đồng thời phát triển năng lực sử dụng các ngoại ngữ khác; hình thành năng lực giao tiếp liên văn hóa và tư duy toàn cầu.
- **Hợp tác phát triển:** Hoàn thiện hệ sinh thái hợp tác trong và ngoài nước, bao gồm hợp tác chiến lược (với các tổ chức giáo dục, trường học quốc tế), hợp tác học thuật (nghiên cứu, trao đổi chuyên môn) và hợp tác ngắn hạn (dự án, hoạt động trải nghiệm), qua đó nâng cao chất lượng giáo dục và mở rộng cơ hội học tập cho học sinh.

### 4.4. Giá trị cốt lõi

- **Chất lượng:** Cam kết mang đến chương trình giáo dục chất lượng cao, đáp ứng các tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam và có tham khảo các tiêu chuẩn của nền Giáo dục các nước khác trên thế giới.

- **Sáng tạo:** Khuyến khích tư duy sáng tạo, đổi mới trong phương pháp giảng dạy và học tập.

- **Hợp tác:** Xây dựng môi trường hợp tác tích cực giữa giáo viên, học sinh và phụ huynh, cùng nhau phát triển môi trường học tập trong nhà trường.

- **Tôn trọng:** Tôn trọng sự đa dạng và cá nhân hóa trong học tập, tạo điều kiện để mỗi học sinh phát triển theo cách riêng của mình.

- **Hội nhập:** Chuẩn bị cho học sinh hành trang vững chắc để hội nhập và thành công trong môi trường quốc tế

## 5. Quá trình thành lập và phát triển

Trường Trung học Cơ sở (THCS) Ngoại ngữ là đơn vị đào tạo thuộc Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN. Trường được thành lập theo quyết định số 668/QĐ- UBND, ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban Nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Qua 8 năm xây dựng và phát triển, Nhà trường đã không ngừng nỗ lực, cố gắng đạt được nhiều thành tựu trong giáo dục và quản trị, trở thành một địa chỉ đào tạo uy tín, có chất lượng trên bản đồ giáo dục của Thủ đô Hà Nội, tạo tiền đề mở rộng và phát triển trong giai đoạn tiếp theo từ 2026-2030.

## 6. Thông tin người đại diện

Hiệu trưởng: Nguyễn Huyền Trang

Số điện thoại: 0355070188

Thư điện tử: [trangnh@ulis.vnu.edu.vn](mailto:trangnh@ulis.vnu.edu.vn)

## 7. Tổ chức bộ máy

- Quyết định thành lập trường: số 668/QĐ- UBND, ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban Nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
- Quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng: Số 2068/QĐ-ĐHNN ngày 30 tháng 12 năm 2021 của trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN.
- Quyết định công nhận Hiệu trưởng: Số 96/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban Nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
- Quyết định bổ nhiệm Phó hiệu trưởng: Số 888/QĐ-ĐHNN ngày 20 tháng 04 năm 2022 của trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN.

## Cơ cấu tổ chức

1. Ban Giám hiệu
2. Tổ Văn phòng
3. Các Tổ chuyên môn:
  - a) Tổ Tự nhiên
  - b) Tổ Xã hội
  - c) Tổ Ngoại ngữ
4. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội TNTP Hồ Chí Minh
5. Các lớp học, khối lớp.
6. Hội đồng thi đua và khen thưởng, Hội đồng kỷ luật, Hội đồng giáo dục và các hội đồng tư vấn khác.

## 8. Các văn bản khác của nhà trường

- Phương hướng chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 -2025.
- Quyết định thành lập Hội đồng trường THCS Ngoại ngữ nhiệm kỳ 2019 - 2024 số 2290/QĐ-ĐHNN của trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN.
- Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN, ban hành kèm theo nghị quyết số 2939/NQ-HĐT ngày 11 tháng 06 năm 2025 của Hội đồng trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN.
- Quy chế làm việc tại Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN, ban hành kèm theo quyết định số 2966/QĐ-ĐHNN ngày 12 tháng 06 năm 2025 của trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN.
- Quy chế chi tiêu nội bộ tại Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN ban hành kèm theo quyết định số 568/QĐ-ĐHNN ngày 28/02/2024 của trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN.
- Đề án xây dựng hệ thống các giải pháp giữ chân, thu hút và hỗ trợ đội ngũ giảng viên trình độ cao tại Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN ban hành kèm theo quyết định số 299/QĐ-ĐHNN ngày 02/01/2024 của trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN.

## II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

### 1. Số lượng cán bộ quản lý, giáo viên năm báo cáo 2025

Nhà trường có đủ số lượng, cơ cấu giáo viên theo quy định tại Thông tư 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập. Tính đến thời điểm tháng 6 năm 2025 nhà trường có 60 giáo viên, tỉ lệ 3 giáo viên/ lớp, đảm bảo đủ số lượng giáo viên cho tất cả các môn học. Giáo viên được phân công giảng dạy theo đúng chuyên môn được đào tạo. 100% giáo viên của nhà trường đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định. 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức Đạt trở lên.

Đội ngũ	Số lượng	Giới tính		Đăng viên	Trình độ chuyên môn					Hợp đồng			
		Na m	Nữ		T S	T hS	Đ H	C Đ T C	S C	BC	HD > 12t	HD <12 t	K V
1. BGH	2	1	1	2	0	2	0	0	0	2	0	0	0
2. Các tổ CM													
Tổ Xã hội	17	3	14	6	0	11	6	0	0	5	4	4	0
Tổ Tự nhiên	19	1	18	3	0	17	2	0	0	7	5	6	0
Tổ Ngoại ngữ	14	3	11	4	0	12	2	0	0	2	3	9	0
Tổ Văn phòng	8	3	5	3	0	1	5	1	0	1	4	1	0
<b>Tổng số</b>	<b>60</b>	<b>11</b>	<b>49</b>	<b>19</b>	<b>0</b>	<b>43</b>	<b>16</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>20</b>	<b>22</b>	<b>18</b>	<b>0</b>

**2. Số lượng, tỉ lệ cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn đào tạo so với năm 2023**

<b>CBGVNV</b>	<b>Tổng số</b>	<b>Tỉ lệ đạt chuẩn và trên chuẩn</b>	<b>Năm liền trước 2024</b>
Hiệu trưởng	1	100%	100%
Phó Hiệu trưởng	1	100%	100%
Giáo viên	51	100%	100%
Nhân viên	7	100%	100%
<b>Cộng</b>	<b>60</b>		

**3. Số lượng, tỉ lệ cán bộ quản lý, giáo viên hoàn thành bồi dưỡng hàng năm theo quy định**

<b>CBGVNV</b>	<b>Tổng số</b>	<b>Năm báo cáo 2025</b>	<b>Năm liền trước 2024</b>
Hiệu trưởng	1	100%	100%
Phó Hiệu trưởng	1	100%	100%
Giáo viên	51	100%	100%
Nhân viên	7	100%	100%
<b>Cộng</b>	<b>60</b>		

**III. CƠ SỞ VẬT CHẤT****2.1. Diện tích**

Trường THCS Ngoại ngữ là trường thuộc nội thành, nội thị có tổng diện tích sử dụng 7000m<sup>2</sup>. Năm học 2024 – 2025, nhà trường có tổng số 516 học sinh, bình quân 14 m<sup>2</sup>/hs. Trường có sân chơi, bãi tập với diện tích khu liên hợp thể thao trong và ngoài trời hơn 3000m<sup>2</sup> chiếm 42.8% diện tích trường học và 01 nhà thể chất diện tích 250m<sup>2</sup> thoáng đãng phục vụ hiệu quả cho việc giảng dạy, học tập của cán bộ giáo viên và học sinh trong trường.

<b>Phòng học tập</b>	<b>Diện tích</b>	<b>Trung bình (m<sup>2</sup>/hs)</b>
<b>Phòng học (23 phòng)</b>	39,6	1,52
<b>Phòng học bộ môn</b>		
Khoa học tự nhiên	46,44	1,79
Công nghệ	46,44	1,79
Phòng Mỹ thuật	47,43	1,82
Phòng tin học	47,43	1,82
Phòng Ngoại ngữ	59,4	2,28

Phòng Âm nhạc	39,6	1,52
Phòng Khoa học xã hội	47,43	1,52
<b>Khối phòng hành chính quản trị</b>		
Phòng Hiệu trưởng	19,8	
Phòng Phó hiệu trưởng	18,546	
Văn phòng trường	39,6	
Phòng Giám thị	18,546	
<b>Khối phòng hỗ trợ học tập</b>		
Thư viện A5	47,43	
Phòng thiết bị giáo dục (kho)	19,8	
Phòng truyền thống		
Phòng tâm lý học đường + đoàn đội	18,546	
Bãi tập GDTC	3000	6
Nhà thể chất	250	
<b>Khối phụ trợ</b>		
Phòng hội đồng Trường	79,2	
Phòng y tế	22,68	
Phòng nghỉ giáo viên	200	
Phòng Homies tầng 2	22,68	
Phòng họp bộ môn	18,546	
Phòng Đa chức năng	204,7	

## 2.2. Trang thiết bị học tập

Mỗi phòng học có diện tích 45m<sup>2</sup> được trang bị có 01 bộ bàn ghế giáo viên, 25 đến 26 bộ bàn ghế học sinh ghế rời nhau thuận tiện cho các hoạt động giáo dục, 12 đèn tuýp/1 phòng, các phòng học được trang bị hệ thống âm thanh, 01 máy chiếu, 02 điều hòa và hệ thống quạt hoạt động tốt, đủ ánh sáng an toàn cho giáo viên và học sinh theo

quy định về vệ sinh trường học. Ngoài ra mỗi phòng học có 1 bảng lớp kích thước 3,6mx1,2m, loại bảng chống lóa, màu sắc và cách treo bảng phù hợp với từng lớp học, có kẻ thêm các ô li để giáo viên và học sinh viết chữ đúng mẫu. Mỗi phòng học bộ môn được trang bị đầy đủ bàn ghế, bảng, hệ thống đèn, hệ thống quạt, 02 điều hòa, máy chiếu và các thiết bị của riêng phòng học bộ môn đó đáp ứng theo tiêu chuẩn và hướng dẫn của Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT. Đặc biệt là các phòng học đều được trang bị hệ thống loa tổng, âm thanh và loa đài di động để có thể học ngoại ngữ ngay tại phòng học. Do vậy mà 18 phòng học của nhà trường đều được sử dụng là phòng học ngoại ngữ.

Danh mục sách giáo khoa Trường THCS Ngoại ngữ năm học 2024 – 2025 được công bố rộng rãi trên website của nhà trường (<https://ums.vnu.edu.vn/danh-muc-sach-giao-khoa-truong-thcs-ngoai-ngu-nam-hoc-2024-2025/>)

<b>TT</b>	<b>Thiết bị</b>	<b>ĐVT</b>	<b>Số lượng</b>
<b>I</b>	<b>Phòng tin học</b>		
1	Điều hòa Daikin	Chiếc	2
2	Máy chiếu	Chiếc	1
3	Máy tính xách tay	Chiếc	30
4	Màn chiếu điện	Chiếc	1
5	Ổ cứng nâng cấp máy tính xách tay	Chiếc	30
6	Bảng từ	Chiếc	1
7	Bàn ghế giáo viên	Bộ	1
8	Bàn, ghế học sinh		15
9	Quạt treo tường	Chiếc	2
10	Camera	Chiếc	1
<b>II</b>	<b>Phòng mỹ thuật</b>		
1	Điều hòa Daikin	Chiếc	2
2	Ghế	Chiếc	30
3	Tủ đựng giày	Chiếc	1
4	Quạt treo tường	Chiếc	2
5	Camera	Chiếc	1
<b>III</b>	<b>Phòng thí nghiệm hóa sinh</b>		
1	Điều hòa Daikin	Chiếc	3
2	Máy chiếu	Chiếc	1
3	Màn chiếu điện	Chiếc	1

4	Bảng từ	Chiếc	2
5	Quạt treo tường	Chiếc	2
6	Camera	Chiếc	1
7	Tủ làm thí nghiệm hóa sinh	Chiếc	1
8	Tủ đựng hóa chất thí nghiệm	Chiếc	1
9	Bàn ghế chuẩn bị thí nghiệm hóa sinh (giáo viên)	Bộ	1
10	Bàn ghế thí nghiệm hóa sinh (giáo viên)	Bộ	1
11	Bàn thí nghiệm hóa sinh (học sinh)	Chiếc	7
12	Ghế thí nghiệm (học sinh)	Chiếc	28
13	Chậu rửa (thí nghiệm)	Chiếc	1
14	Giá đựng đồ	Chiếc	1
15	Tủ thuốc cá nhân	Chiếc	1
<b>IV</b>	<b>Phòng thí nghiệm vật lý - công nghệ</b>		
1	Điều hòa Daikin	Chiếc	3
2	Máy chiếu	Chiếc	1
3	Màn chiếu điện	Chiếc	1
4	Bảng từ	Chiếc	2
5	Quạt treo tường	Chiếc	2
6	Camera	Chiếc	1
7	Tủ điều khiển trung tâm (vật lý - công nghệ)	Chiếc	1
8	Bàn ghế thí nghiệm vật lý - công nghệ (giáo viên)	Bộ	1
9	Bàn ghế chuẩn bị thí nghiệm vật lý - công nghệ (giáo viên)	Bộ	1
10	Bàn thí nghiệm vật lý - công nghệ (học sinh)	Chiếc	7
11	Ghế thí nghiệm (học sinh)	Chiếc	28
12	Giá đựng đồ	Chiếc	2
13	Tủ thuốc cá nhân	Chiếc	1
<b>V</b>	<b>Phòng âm nhạc</b>		
1	Điều hòa Daikin	Chiếc	2

2	Máy chiếu	Chiếc	1
3	Màn chiếu	Chiếc	1
4	Quạt treo tường	Chiếc	1
5	Loa	Chiếc	2
6	Bảng	Chiếc	1
7	Bộ trống dân tộc	Bộ	1
8	Bộ tre lắc	Bộ	1
9	Camera	Chiếc	1
10	Đàn T'rung (trầm)	Chiếc	1
11	Đàn T'rung (trung)	Chiếc	1
12	Đàn T'rung (cao)	Chiếc	2
13	Đàn T'rung	Chiếc	3
<b>VI</b>	<b>Phòng thư viện</b>		
1	Điều hòa Daikin	Chiếc	2
2	Bàn làm việc	Chiếc	2
3	Ghế làm việc	Chiếc	1
4	Tủ tài liệu	Chiếc	1
5	Giá sách	Chiếc	1
6	Bàn khung sắt	Chiếc	2
7	Ghế khung inox	Chiếc	12
8	Camera	Chiếc	1
<b>VII</b>	<b>Phòng y tế</b>		
1	Bộ máy tính HP	Bộ	1
2	Giường y tế	Chiếc	1
3	Giường y tế	Chiếc	1
4	Tủ y tế	Chiếc	1
5	Tủ y tế	Chiếc	1
6	Máy đo nhiệt độ	Chiếc	2
7	Máy đo nhiệt tự động xịt khuẩn	Chiếc	3
8	Camera	Chiếc	1
<b>VIII</b>	<b>Phòng ăn</b>		
1	Điều hòa Daikin	Chiếc	13

2	Loa hộp	Chiếc	8
3	Tăng âm	Chiếc	1
4	Mic	Chiếc	1
5	Mic	Chiếc	1
6	Tủ thiết bị	Chiếc	1
8	Camera	Chiếc	1
9	Camera	Chiếc	1
<b>IX</b>	<b>Phòng học (23 phòng)</b>		
1	Điều hòa Daikin	Chiếc	2
2	Máy chiếu	Chiếc	1
3	Màn chiếu	Chiếc	1
4	Loa	Chiếc	2
5	Bảng	Chiếc	1
6	Bàn giáo viên	Chiếc	1
7	Ghế giáo viên	Chiếc	1
8	Bàn học sinh	Chiếc	25
9	Ghế học sinh	Chiếc	25
10	Quạt trần	Chiếc	2
11	Quạt treo tường	Chiếc	1
12W	Camera	Chiếc	1
<b>X</b>	<b>Phòng chức năng (văn phòng, phòng trực, ...)</b>		
1	Điều hòa Daikin	Chiếc	2
2	Máy phô tô	Chiếc	1
3	Máy tính bàn	Bộ	2
4	Máy in HP	Chiếc	1
5	Máy in LBP	Chiếc	1
6	Catset	Chiếc	4
7	Loa kéo	Chiếc	1
8	Bàn làm việc	Chiếc	5
9	Ghế làm việc	Chiếc	5
10	Bàn ghế tiếp khách (bàn+6 ghế)	Bộ	1

11	Tủ tài liệu, tủ gỗ	Chiếc	5
12	Két sắt chống cháy	Chiếc	1
13	Quạt trần	Chiếc	2
14	Quạt treo tường	Chiếc	1
15	Cây nước nóng lạnh	Chiếc	1
16	Wifi	Chiếc	1

#### IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

##### 1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục năm học 2024-2025 của nhà trường

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả		
	Đạt mức 1	Đạt mức 2	Đạt mức 3
<b>Tiêu chuẩn 1</b>			
Tiêu chí 1.1	X	X	X
Tiêu chí 1.2	X	X	X
Tiêu chí 1.3	X	X	X
Tiêu chí 1.4	X	X	X
Tiêu chí 1.5	X	X	X
Tiêu chí 1.6	X	X	
Tiêu chí 1.7	X	X	
Tiêu chí 1.8	X	X	
Tiêu chí 1.9	X	X	
Tiêu chí 1.10	X	X	
<b>Tiêu chuẩn 2</b>			
Tiêu chí 2.1	X	X	X
Tiêu chí 2.2	X	X	X
Tiêu chí 2.3	X	X	
Tiêu chí 2.4	X	X	X
<b>Tiêu chuẩn 3</b>			
Tiêu chí 3.1	X	X	
Tiêu chí 3.2	X	X	

Tiêu chí 3.3	X	X	
Tiêu chí 3.4	X	X	
Tiêu chí 3.5	X	X	
Tiêu chí 3.6	X	X	
<b>Tiêu chuẩn 4</b>			
Tiêu chí 4.1	X	X	X
Tiêu chí 4.2	X	X	X
<b>Tiêu chuẩn 5</b>			
Tiêu chí 5.1	X	X	X
Tiêu chí 5.2	X	X	X
Tiêu chí 5.3	X	X	
Tiêu chí 5.4	X	X	
Tiêu chí 5.5	X	X	X
Tiêu chí 5.6	X	X	X

## 2. Danh mục chương trình đã được kiểm định

TT	Hạng mục	Tên chương trình	Số quyết định
1	Công nhận đạt chuẩn quốc gia	Công nhận trường THCS Ngoại ngữ đạt chuẩn quốc gia mức độ 1	2797/QĐ-SGDĐT ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hà Nội
2	Chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục	Chứng nhận trường THCS Ngoại ngữ đạt kiểm định giáo dục cấp độ 2	2698/QĐ-SGDĐT ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hà Nội

## V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC PHỔ THÔNG

### 1. Số lượng học sinh

STT	Số liệu	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
1	Tổng số học sinh	459	516
	- Nữ	322	361
	- Dân tộc	3	4
2	Tổng số tuyển mới	156	156

3	Học 2 buổi/ngày	459	516
4	Bán trú	459	516
	Nội trú	0	0
5	Bình quân số học sinh/lớp	25	26
6	Tỉ lệ hs lên lớp	100%	100%

## 2. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước

- Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh năm học 2024-2025

Tổng số hs	Kết quả học tập			Kết quả RL	Danh hiệu	
	Tốt	Khá	Đạt	Tốt	HSXS	HSG
516	511 (99.03%)	4 (0.78%)	1 (0.19%)	516 (100%)	339 (65,7%)	172 (33,33%)

- Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh năm học 2023-2024

Tổng số hs	Kết quả học tập			Kết quả RL	
	Tốt	Khá	Đạt	Tốt	Khá
459	449 (98%)	10 (2%)	0 (0%)	456 (99.3%)	3 (0.7%)

- Kết quả kì thi chọn Học sinh giỏi các môn văn hóa

Năm học	Cấp quận	Cấp thành phố
2024-2025	46 giải (1 giải Nhất, 12 giải Nhì, 15 giải Ba, 18 giải KK)	<b>12 giải</b> (2 giải Nhất, 5 giải Nhì, 3 giải Ba, 2 giải KK)
2023-2024	38 giải (5 giải Nhất, 11 giải Nhì, 11 giải Ba, 11 giải KK)	<b>16 giải</b> (4 giải Nhất, 7 giải Nhì, 3 giải Ba, 2 giải KK)

## VI. TÀI CHÍNH

### 1. Định mức thu

	<b>Nội dung</b>	<b>Định mức</b>	<b>Ghi chú</b>
1	<b>Học phí</b>	<b>1.200.000/tháng</b>	
	- Học phí chính khóa	150.000/tháng	
	- Học phí buổi thứ hai	150.000/tháng	
	- Học phí các môn học nâng cao, bồi trợ, trải nghiệm sáng tạo	1.200.000/tháng	75.000/tiết x 4 tiết x 4 tuần
	- Học phí NN2	900.000/tháng	75.000/tiết x 3 tiết x 4 tuần
	- HP tiếng Anh QT	800.000/tháng	100.000/tiết x 2 tiết x 4 tuần
2	<b>Hỗ trợ hoạt động trải nghiệm sáng tạo: 2 hoạt động/tháng</b>	<b>700.000/tháng</b>	Tiền xe; tiền vé vào cổng; tài liệu học cụ ăn trưa; ăn nhẹ, biểu diễn nghệ thuật, ...
3	<b>Các khoản thu chi hộ</b>		
3.1	Tiền ăn bán trú	40.000/bữa	Thực thu theo số bữa ăn hằng tháng
3.2	Bán trú, nước uống tinh khiết	25.000/tháng	Cán bộ trông trưa, nước uống hằng ngày
3.3	Học phẩm bán trú	150.000/tháng	Phòng nghỉ, chăn, đệm, điện nước
3.4	Bảo hiểm y tế, bảo hiểm thân thể	Theo thông báo	BHYT bắt buộc học sinh qua đầu mỗi của cơ quan Bảo hiểm; BHTT tự nguyện
4	Tiền hỗ trợ cơ sở vật chất, thông tin liên lạc, kết nối gia đình và nhà trường	2.000.000/năm	Đóng theo năm học

### 2. Phương thức thu

- Học phí được thu 3 tháng một năm học, chia làm 3 đợt:

Đợt 1: tháng 10 năm 2024, thu 3 tháng.

Đợt 2: tháng 1 năm 2025, thu 3 tháng.

Đợt 3: tháng 4 năm 2025, thu 3 tháng.

- Học sinh nộp học phí qua tài khoản ngân hàng (có hướng dẫn chi tiết).
- Các khoản thu hộ chi hộ:

Tiền ăn trưa thu cùng học phí: tiền ăn trưa đợt 1 thu cùng học phí đợt 2; tiền ăn trưa đợt 2 thu cùng học phí đợt 3; tiền ăn trưa đợt 3 sẽ thu sau khi kết thúc năm học.

Tiền bán trú, liên lạc, hoạt động trải nghiệm được nhà trường tổng hợp và thu cùng học phí.

## **VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC**

### **1. Thực hiện đề án Đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học**

- Thực hiện Đề án “Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2025 - 2035, tầm nhìn đến năm 2045” của của chính phủ, nhà trường xây dựng và thực hiện có hiệu quả “Đề án thí điểm dạy- học và sử dụng tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai tại trường THCS Ngoại ngữ”.

- Nhóm giáo viên nhà trường hoàn thành biên soạn bộ sách Sổ Tay Xây Dựng Trường Học ESL.

- Nhà trường tích cực tham gia tổ chức nhiều hoạt động bồi dưỡng giáo viên về ESL và phương pháp CLIL như: hội thảo “Xây dựng môi trường ESL ở trường tiểu học” (4/1/2025), tọa đàm “Ứng dụng phương pháp giảng dạy CLIL trong xu thế xây dựng mô hình trường học ESL” (10/8/2025), hội thảo khoa học “Chia sẻ kinh nghiệm dạy – học sử dụng tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai trong trường phổ thông tại Việt Nam” (20/9/2025), tọa đàm “CLIL CONNECT – CLIL là gì và lợi ích của CLIL đối với giáo viên và người học” (8/10/2025)...

- Nhà trường là thành viên tích cực của Câu lạc bộ trường học định hướng ESL (CVES).

- Nhà trường tích cực hỗ trợ 3 trường tiểu học của huyện Ba Vì (cũ) tổ chức các hoạt động ESL.

### **2. Công tác hợp tác phát triển**

- Về hợp tác trong nước, Trường phối hợp với các đơn vị đào tạo của Đại học Quốc gia Hà Nội và của Trường Đại học Ngoại ngữ tổ chức thực hành, thực tập sư phạm, dạy thử để đánh giá chương trình mới, sách giáo khoa mới (sách giáo khoa thí điểm tiếng Trung, tiếng Hàn, tiếng Pháp), tham gia ghi hình – ghi âm xây dựng ngữ liệu học tập cho Trung tâm Khảo - thí... Đồng thời, trường còn là cơ sở thực hành sư phạm, tiếp nhận nhiều lượt sinh viên thực tập sư phạm từ trường ĐH Sư phạm, trường ĐH Giáo dục, ĐHQGHN và trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN.

- Về hợp tác quốc tế, Trường THCS Ngoại ngữ đang mở rộng quan hệ hợp tác trên mọi lĩnh vực, không ngừng nâng cao chất lượng giảng dạy và giáo dục học sinh, đồng thời tạo dựng uy tín và vị thế của Trường trong địa bàn Thủ đô, trong nước và quốc tế. Trường THCS Ngoại ngữ đã liên kết đào tạo và trao đổi học sinh với các tổ chức giáo dục và trường phổ thông quốc tế như Trường Meikei và Trường Meitoku (Nhật Bản), Trường

Mount Clear College (Úc) ; Trường Yuan Ching Secondary School và Raffle Girl's School (Singapore).

- Trường là thành viên của mạng lưới các trường dạy học tiếng Đức PASCH. Năm 2025 có 1 học sinh của nhà trường được tham gia chương trình giao lưu văn hóa tại Đức.

### **3. Các hoạt động của mạng lưới ULIS Connect**

- Nhà trường đóng vai trò chủ động trong việc tổ chức các hoạt động của mạng lưới ULIS Connect do trường Đại học Ngoại ngữ giao nhiệm vụ. Cụ thể, năm 2025, nhà trường đã tổ chức 6 hoạt động với các hình thức tọa đàm trực tuyến và trực tiếp chia sẻ kinh nghiệm ứng dụng AI trong giảng dạy và đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường thu hút đông đảo giáo viên khối THPT tham dự; tổ chức 1 cuộc thi Hùng biện tiếng Anh với hơn 200 học sinh trên toàn thành phố tham gia.

### **4. Công tác phát triển đội ngũ**

- Với đội ngũ giáo viên trẻ, năng động, ham học hỏi, Trường THCS Ngoại ngữ đã tích cực triển khai các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn với các buổi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên toàn trường về phương pháp giảng dạy tích hợp nội dung và ngôn ngữ (CLIL), nâng cao năng lực tiếng Anh cho đội ngũ giáo viên thông qua lớp học tiếng Anh miễn phí khuyến khích giáo viên sử dụng tiếng Anh trong giảng dạy, kết hợp áp dụng các phương pháp đổi mới trong dạy học và kiểm tra đánh giá.

- Đăng cai tổ chức các chuyên đề phát triển chuyên môn cho giáo viên như: Tập huấn chuyên đề môn Tiếng Anh cho giáo viên quận Cầu Giấy (cũ) với chủ đề “Chia sẻ kinh nghiệm dạy học hướng tới kì thi vào 10”, tập huấn CLIL và ESL cho giáo viên các trường THCS Lê Quý Đôn, THCS Kim Giang, các trường THCS thuộc huyện Ba Vì (cũ), tập huấn chuyên đề “Ứng dụng ChatGPT trong Biên soạn Học liệu và Đề thi KTĐG môn tiếng Anh” cho giáo viên THCS, tập huấn chuyên đề “Sử dụng AI trong xây dựng đề kiểm tra môn Tiếng Anh cấp THCS” cho giáo viên tiếng Anh quận Thanh Xuân (cũ).

- Tiếp tục phát triển cộng đồng chuyên môn Giáo viên THCS 4.0 (theo QĐ số 1901/QĐ-ĐHNN ngày 3/12/2021 của Hiệu trưởng trường ĐH Ngoại ngữ, ĐHQGHN) nhằm nhiệm vụ chia sẻ kinh nghiệm về phương pháp giảng dạy, kỹ năng giảng dạy của giáo viên thế hệ 4.0; xây dựng hệ thống thông tin, hỗ trợ cho giáo viên THCS dễ dàng tiếp cận với cập nhật mới trong ứng dụng công nghệ, áp dụng vào giảng dạy.

### **5. Các thành tích đã đạt được**

#### **5.1. Tập thể**

- Trường được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, chuẩn quốc gia Mức độ 1.

- Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại ngữ vì thành tích xuất sắc trong giai đoạn 2020-2025 (theo Quyết định số 2216/QĐ-ĐHNN ngày 06 tháng 5 năm 2025).

- Bằng khen của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội vì thành tích xuất sắc trong quá trình xây dựng và phát triển đơn vị giai đoạn 2019 – 2024 theo Quyết định số 1218/QĐ-ĐHQGHN ngày 26 tháng 03 năm 2024 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội.

Công đoàn Trường Trung học cơ sở Ngoại ngữ được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2025 theo Quyết định số 08/QĐ-CD ĐHNN ngày 05/01/2026 của Chủ tịch Công đoàn Trường Đại học Ngoại ngữ.

- Giải Nhất trong liên hoan văn nghệ Hội xuân quốc tế ULIS 2025.

## **5.2. Cán bộ, giáo viên**

- Hiệu trưởng nhà trường được nhận Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại ngữ vì thành tích xuất sắc trong giai đoạn 2020-2025 (theo Quyết định số 2260/QĐ-ĐHNN ngày 06 tháng 5 năm 2025)

- Khen thưởng đột xuất của Hiệu trưởng trường Đại học Ngoại ngữ cho Nhóm viết Báo cáo tự đánh giá Trường THCS Ngoại ngữ đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoàn thiện báo cáo và hồ sơ tự đánh giá Trường THCS Ngoại ngữ, giúp Trường THCS Ngoại ngữ được công nhận là trường trung học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1

- 01 giáo viên đạt Giải Nhì toàn quận Hội thi GV dạy giỏi cấp quận;

- 02 giáo viên đạt Giải Ba toàn quận Hội thi GV dạy giỏi cấp quận;

- 06 giáo viên được phùng Cầu Giấy khen thưởng vì công tác ôn luyện học sinh vào 10.

- 01 giáo viên được trao tặng danh hiệu gương mặt giảng viên ULIS

- 01 giải Nhì, 01 giải Ba cho mô hình dạy học sáng tạo trong Hội nghị tổng kết "Đề án Đổi mới hoạt động giảng dạy tại Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN giai đoạn 2019–2025".

- Nhóm giáo viên bộ môn Toán đạt giải thưởng "Nhà giáo đổi mới sáng tạo ĐHQGHN" hạng mục "Đổi mới sáng tạo trong áp dụng phương pháp dạy học và công nghệ giáo dục".

## **5.3. Học sinh**

Nhà trường đã tổ chức nhiều cuộc thi, đồng thời giới cử học sinh tham gia nhiều các cuộc thi, phong trào, cuộc vận động và đạt nhiều thành tích nổi bật như sau:

- Đạt 01 giải Nhì, 01 giải Ba trong cuộc thi hùng biện tiếng Anh Fun Fact Festival 2025 do ĐH Ngoại ngữ tổ chức.

- Cuộc thi Văn hóa đọc cấp ĐH Ngoại ngữ: 01 Giải Đại sứ Văn hóa đọc ULIS, 01 giải Nhất, 02 giải Nhì, 03 giải Ba, 03 giải Triển vọng.

- Cuộc thi Văn hóa đọc cấp ĐHQGHN: 1 giải Nhất, 02 giải Nhì, 03 giải Ba, 04 giải Khuyến khích.

- 2 học sinh giành học Bông ASEAN SCHOLARSHIP của Bộ giáo dục Singapore;

- 04 học sinh nhận giải thưởng UI Award - giải thưởng Đổi mới sáng tạo dành cho học sinh, sinh viên năm học 2024 - 2025.

- 03 học sinh đạt giải trong cuộc thi tiếng Anh quốc tế TOEFL Challenge năm học 2024–2025.

- Học sinh Nguyễn Đạt Minh Đức lớp 6A1 giành giải BA trong "Cuộc thi và triển lãm tranh toàn quốc năm 2025".

- Học sinh Nguyễn Trần Hải Đăng lớp 6A6 giành 6 Huy chương Vàng trong Cúp Cờ vây Quốc gia 2025, nhận khen thưởng đột xuất của Hiệu trưởng trường ĐHNN.

- Học sinh Bùi Phương Linh lớp 8A3 được lựa chọn đại diện thanh niên Việt Nam thực hiện nghi thức Lễ khởi động Hành trình đỏ trong Chương trình “Gặp gỡ hữu nghị nhân dân Việt Nam – Trung Quốc”.

**HIỆU TRƯỞNG**

**(đã ký)**

**Nguyễn Huyền Trang**